



Những cơ hội, thách thức trong truyền thông đối ngoại về biển đảo hiện nay

PGS.TS NGUYỄN NGỌC OANH
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

ĐẶT VẤN ĐỀ

Truyền thông đối ngoại là quá trình tạo, truyền tải và quản lý thông tin, thông điệp và hình ảnh về một quốc gia hoặc một tổ chức ra nước ngoài, nhằm tác động đến ý thức, nhận thức và hình ảnh của cộng đồng quốc tế. Đây là một phần quan trọng của hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tạo ra sự hiểu biết tích cực, thúc đẩy quan hệ tốt và đảm bảo lợi ích quốc gia trên môi trường truyền thông quốc tế.

Trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới hải đảo, truyền thông đối ngoại có khả năng tạo ra tầm ảnh hưởng rộng rãi đối với cộng đồng quốc tế và có vai trò quan trọng trong việc truyền tải thông tin về tình hình biển đảo Việt Nam ra thế giới. Qua việc sử dụng các phương tiện truyền thông và chiến lược phù hợp, Việt Nam có thể nâng cao nhận thức của cộng đồng quốc tế về vấn đề biển đảo và bảo vệ quyền và lợi ích của quốc gia.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay, truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức và cũng đang có nhiều cơ hội, nhất là trong bối cảnh truyền thông hiện đại ngày càng phát triển.

1. Vai trò và tầm quan trọng của truyền thông đối ngoại

Truyền thông đối ngoại có vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động ngoại giao và xây dựng hình ảnh của một quốc gia trên môi trường truyền

thông quốc tế. Vai trò này thể hiện ở một số điểm quan trọng sau đây:

Thứ nhất, là góp phần xây dựng hình ảnh và danh tiếng: Truyền thông đối ngoại giúp xây dựng và duy trì hình ảnh tích cực về quốc gia hoặc tổ chức trên mắt cộng đồng quốc tế. Bằng cách truyền tải thông điệp đúng đắn, tạo dựng hình ảnh mạnh mẽ và tốt đẹp, quốc gia hoặc tổ chức có thể thu hút sự quan tâm và tôn trọng từ người khác. Thứ hai là **Tạo dựng sự hiểu biết và đồng tình:** Truyền thông đối ngoại giúp truyền tải thông tin chính xác và đáng tin cậy về quốc gia hoặc tổ chức, từ đó tạo dựng sự hiểu biết và đồng tình từ cộng đồng quốc tế. Sự hiểu biết và đồng tình này có thể dẫn đến sự ủng hộ và hợp tác trong các lĩnh vực khác nhau. Thứ ba là **Tác động đến quan hệ quốc tế:** Truyền thông đối ngoại có khả năng tác động mạnh mẽ đến quan hệ quốc tế. Việc truyền tải thông điệp tích cực và thúc đẩy hình ảnh tốt về quốc gia hoặc tổ chức có thể tạo ra sự tương tác tích cực và hợp tác từ các đối tác quốc tế. Thứ tư là **Giới thiệu văn hóa và giá trị:** Truyền thông đối ngoại giúp quốc gia hoặc tổ chức giới thiệu văn hóa, giá trị và các khía cạnh độc đáo của mình cho thế giới. Điều này có thể góp phần tạo ra sự hiểu biết và tôn trọng đối với đa dạng văn hóa và quan điểm. Thứ năm là **Giải quyết xung đột và thách thức:** Truyền thông đối ngoại có thể được sử dụng để giải quyết xung đột, thách thức và những hiểu lầm trong quan hệ quốc tế. Bằng cách truyền tải thông điệp rõ ràng và tạo dựng sự hiểu biết, có thể giúp làm dịu đi căng thẳng và thúc đẩy hòa bình. Thứ sáu là **Tạo cơ hội kinh doanh và đầu tư:** Hình

ảnh tích cực và uy tín quốc tế có thể tạo ra cơ hội kinh doanh và đầu tư. Các doanh nghiệp và nhà đầu tư thường ưa thích hợp tác với quốc gia hoặc tổ chức có hình ảnh tốt và môi trường ổn định. Như vậy, truyền thông đối ngoại có vai trò quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh, tạo dựng hiểu biết tích cực và tác động đến quan hệ quốc tế của một quốc gia hoặc tổ chức. Điều này có thể ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh của cuộc sống quốc tế, từ an ninh đến kinh tế và văn hóa.

2. Truyền thông đối ngoại về biển đảo

Biển đảo Việt Nam là một phần quan trọng của khu vực Đông Á - Thái Bình Dương và nằm ở vị trí chiến lược trong kết nối giữa các quốc gia và lục địa châu Á.

Theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, nước ta có diện tích biển khoảng trên 1 triệu km², gấp 3 lần diện tích đất liền, chiếm gần 30% diện tích Biển Đông (cả Biển Đông gần 3,5 triệu km²). Vùng biển nước ta có khoảng 3.000 hòn đảo lớn, nhỏ và 2 quần đảo xa bờ là Hoàng Sa và Trường Sa, được phân bố khá đều theo chiều dài của bờ biển đất nước, với vị trí đặc biệt quan trọng như một tuyến phòng thủ tiền tiêu để bảo vệ sườn phía Đông của đất nước. Một số đảo ven bờ còn có vị trí quan trọng được sử dụng làm các điểm mốc quốc gia trên biển để thiết lập đường cơ sở ven bờ lục địa Việt Nam, từ đó xác định vùng nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa, làm cơ sở pháp lý để bảo vệ chủ quyền quốc gia trên các vùng biển. Không chỉ có giá trị về tài nguyên tự nhiên mà biển đảo còn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì an ninh và quốc phòng của Việt Nam.

Những năm qua, thông qua các chiến lược truyền thông đối ngoại liên quan đến biển đảo Việt Nam, các cơ quan báo chí truyền thông đã làm tốt các nội dung truyền thông đối ngoại về biển đảo. Đó là: **Quảng bá quyền chủ quyền và lãnh hải của Việt Nam:** Việc sử dụng các phương tiện truyền thông đối ngoại đã giúp tạo dựng thông điệp về quyền chủ quyền và quyền lãnh hải của Việt Nam đối với các khu vực biển đảo. Các hình ảnh, video và thông điệp đã tăng cường ý thức quốc tế về tình hình chính trị và pháp lý liên quan đến biển đảo Việt Nam. **Tạo dựng hình ảnh bền vững và văn hóa của cộng đồng biển:** Việc tập trung vào cuộc sống và văn hóa của các cộng đồng dân cư biển đảo đã tạo dựng được hình ảnh tích cực về cuộc sống và những nỗ lực của người Việt Nam trong việc bảo

vệ và phát triển bền vững biển đảo. **Chia sẻ thông tin về hoạt động bảo vệ môi trường:** Các hoạt động truyền thông đối ngoại cũng tập trung vào việc chia sẻ thông tin về những nỗ lực của Việt Nam trong việc bảo vệ môi trường biển và đảo. Việc chia sẻ về việc kiểm soát việc khai thác tài nguyên và bảo vệ động thực vật biển đang tạo dựng hình ảnh tích cực. **Hợp tác quốc tế và hội thảo về biển đảo:** Việc tổ chức các hội thảo, sự kiện và hợp tác quốc tế liên quan đến biển đảo Việt Nam đã giúp tạo ra một diễn đàn cho việc trao đổi thông tin, kinh nghiệm và quan điểm giữa Việt Nam và các quốc gia khác có quan tâm. **Phản hồi và tương tác trực tiếp với cộng đồng quốc tế:** Việc sử dụng hệ thống các phương tiện truyền thông và mạng xã hội để trao đổi thông tin và phản hồi trực tiếp với cộng đồng quốc tế đã giúp tạo dựng một môi trường thảo luận và tương tác tích cực về vấn đề biển đảo. **Tổ chức các hoạt động tại các diễn đàn quốc tế:** Việc tham gia vào các diễn đàn quốc tế như Liên Hợp Quốc, ASEAN và các tổ chức quốc tế khác đã giúp tạo dựng hình ảnh Việt Nam như một quốc gia chủ quyền và tích cực tham gia vào việc giải quyết các vấn đề liên quan đến biển đảo.

Các chiến lược và cách thức truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam có thể được định hình dựa trên mục tiêu và ngữ cảnh cụ thể của từng tình huống. Dưới đây là một số chiến lược và cách thức phổ biến có thể được sử dụng: **Chiến lược xây dựng hình ảnh tích cực:** Tạo dựng một hình ảnh tích cực và uy tín về biển đảo Việt Nam thông qua việc truyền tải những thông điệp chính xác, khoa học và minh bạch. Sử dụng các tài liệu, hình ảnh và video thực tế để minh họa sự phong phú và quan trọng của biển đảo. **Chiến lược tăng cường giới thiệu văn hóa và lịch sử:** Trình bày văn hóa, lịch sử và giá trị của biển đảo Việt Nam qua các sự kiện, triển lãm, nghệ thuật và văn hóa truyền thống. Thông qua đó khẳng định những bằng chứng lịch sử lâu đời về chủ quyền biển đảo của Việt Nam. Điều này giúp thế giới hiểu rõ hơn về độc đáo và sự quan trọng của biển đảo đối với quốc gia. Tạo dựng sự hiểu biết về quyền lợi và chủ quyền: Sử dụng các thông điệp mạnh mẽ để thể hiện quyền lợi và chủ quyền của Việt Nam đối với biển đảo. Cung cấp thông tin về các cơ sở luật pháp và quyền lợi mà quốc gia đang bảo vệ. **Tương tác với phương tiện truyền thông quốc tế:** Hợp tác với các phương tiện truyền thông quốc tế để trình bày thông tin một cách trung thực và cung cấp góc nhìn đa chiều về tình hình biển đảo. Tổ chức họp báo, phỏng vấn và cung cấp thông tin cho báo chí quốc tế. **Sử dụng mạng xã hội và truyền thông trực**

tuyến: Tận dụng mạng xã hội và các nền tảng truyền thông trực tuyến để chia sẻ thông tin, hình ảnh và video liên quan đến biển đảo. Sử dụng hashtag và xu hướng truyền thông để tạo sự chú ý và lan tỏa thông điệp.

3. Vai trò và những nội dung cơ bản của truyền thông đối ngoại trong việc nâng cao nhận thức và ý thức cộng đồng quốc tế về vấn đề biển đảo Việt Nam

Vai trò của truyền thông đối ngoại trong việc nâng cao nhận thức và ý thức cộng đồng quốc tế về vấn đề biển đảo Việt Nam là vô cùng quan trọng và có thể ảnh hưởng sâu sắc đến sự hiểu biết và tác động của quốc gia đối với thế giới. Dưới đây là một số cách mà truyền thông đối ngoại có thể đóng vai trò trong việc nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng quốc tế về vấn đề biển đảo Việt Nam. Thứ nhất là **Cung cấp thông tin đúng đắn và minh bạch:** Truyền thông đối ngoại có thể truyền tải thông tin về tình hình biển đảo Việt Nam một cách chính xác, minh bạch và đáng tin cậy. Thông qua các thông điệp, bài viết và tài liệu được chứng minh khoa học, cộng đồng quốc tế có thể hiểu rõ hơn về các vấn đề và thách thức mà quốc gia này đang đối mặt. Thứ hai là **Trình bày quan điểm và quyền lợi:** Truyền thông đối ngoại có thể giúp trình bày quan điểm và quyền lợi của Việt Nam đối với biển đảo. Các thông điệp chính được xây dựng một cách rõ ràng và thuyết phục để giới thiệu tình hình, quyền lợi và các biện pháp đang được thực hiện để bảo vệ chủ quyền và quyền lợi lãnh hải. Thứ ba là **Tạo dựng hình ảnh tích cực:** Truyền thông đối ngoại có thể giúp tạo dựng một hình ảnh tích cực về biển đảo Việt Nam bằng cách thể hiện văn hóa, lịch sử và giá trị của quốc gia. Hình ảnh về những nỗ lực bảo vệ và phát triển bền vững của các cộng đồng trên biển đảo cũng có thể tạo động lực tích cực.

Tóm lại, truyền thông đối ngoại có vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng quốc tế về vấn đề biển đảo Việt Nam. Các chiến lược và cách thức truyền thông có thể kết hợp để tạo dựng hiểu biết sâu sắc và tạo động lực cho sự ủng hộ và tác động tích cực.

Nội dung cơ bản của truyền thông đối ngoại về biển đảo

Trên thực tế, Việt Nam đã có nhiều chiến dịch truyền thông về biển đảo khá thành công. Chiến dịch “Biển Đông - Trái Tim Hòa Bình” là một chiến dịch của các cơ quan báo chí truyền thông cả nước nhằm thúc đẩy tình hữu nghị, hợp tác và hòa bình

trong khu vực Biển Đông. Chiến dịch này tập trung vào việc xây dựng thế giới yên bình, thân thiện và an toàn trên biển. Trong chiến dịch truyền thông này, Việt Nam đã tăng cường truyền thông về tính pháp lý và giá trị lịch sử không thể chối cãi của các bản đồ lịch sử và khoa học về biển đảo, đi kèm với các tài liệu chứng minh lịch sử và quyền chủ quyền của Việt Nam đối với các vùng biển và đảo, đặc biệt là đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Điều này giúp tạo nền tảng thông tin chính xác để thúc đẩy ý thức quốc gia và quốc tế về chủ quyền biển đảo. Chiến dịch này đã tổ chức nhiều hoạt động nghệ thuật như triển lãm hội họa, cuộc thi âm nhạc, biểu diễn nghệ thuật truyền tải thông điệp hòa bình và tình thân thiện với các quốc gia trong khu vực. Bên cạnh đó là các hội thảo, diễn đàn với sự tham gia của các nhà nghiên cứu, chuyên gia và cộng đồng quốc tế để thảo luận về các vấn đề biển đảo và khuyến nghị các giải pháp hòa bình. Các kênh truyền thông như mạng xã hội và trang web chính thống đã được sử dụng để truyền tải thông tin, nâng cao ý thức và tạo cơ hội cho mọi người tham gia vào cuộc trò chuyện và thảo luận về vấn đề biển đảo. Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế, bao gồm cả các tổ chức phi chính phủ và cá nhân, để tạo ra một môi trường hợp tác trong việc thúc đẩy hòa bình và hợp tác vùng lãnh thổ. Chiến dịch “Biển Đông - Trái Tim Hòa Bình” không chỉ giúp tạo sự thấu hiểu và tình cảm yêu nước về biển đảo mà còn góp phần thúc đẩy hợp tác và an ninh biển trong khu vực. Thành công của chiến dịch này đến từ việc kết hợp hiệu quả truyền thông đối ngoại và hòa nhập trong một chiến lược tổng thể. Thông qua truyền thông đối ngoại, Việt Nam đã tận dụng cơ hội để tạo dựng hình ảnh tích cực và quảng bá uy tín của quốc gia trên môi trường truyền thông quốc tế.

Tuy nhiên, trong bối cảnh truyền thông ngày càng phát triển, truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức và cần phải có những bước phát triển mới hiện nay. Đó là việc đề cập đến vấn đề chủ quyền và tranh chấp lãnh hải, là khả năng khai thác tài nguyên. Biển đảo có tiềm năng khai thác tài nguyên lớn như dầu, khí đốt, nguyên liệu thủy sản, và khoáng sản. Tuy nhiên, việc khai thác đang đối mặt với rủi ro môi trường và tranh chấp quyền lợi. Tình trạng an ninh biển và hành vi vi phạm lãnh hải đang là mối quan ngại lớn. Các hành động không hợp pháp của các tàu cá, tàu tuần tra ở khu vực gây ra căng thẳng và mất ổn định. Nhận thức và hiểu biết quốc tế về tình hình biển đảo Việt Nam có những sự không đồng nhất. Điều này có thể dẫn đến hiểu lầm và tác động tiêu cực

đến hình ảnh của Việt Nam trên môi trường truyền thông quốc tế. Vì vậy, vấn đề đặt ra trong việc thống nhất các nội dung truyền thông đối ngoại về biển đảo là thách thức rất quan trọng đối với các cơ quan báo chí truyền thông hiện nay.

Các nội dung cơ bản có thể tập trung và xoay quanh việc truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết về tầm quan trọng của biển đảo đối với Việt Nam. Biển đảo là một phần quan trọng của lãnh thổ và tài nguyên của Việt Nam, có sự ảnh hưởng lớn đến kinh tế, an ninh và chủ quyền của quốc gia. Việc truyền thông hiệu quả về biển đảo sẽ góp phần bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam. Trong mắt cộng đồng quốc tế, biển đảo Việt Nam có thể là một vấn đề phức tạp và đôi khi gây hiểu lầm. Truyền thông đối ngoại giúp cung cấp thông tin đúng đắn và thúc đẩy sự hiểu biết chính xác về tình hình thực tế và giả tởa được những hiểu lầm đáng tiếc của truyền thông quốc tế về vấn đề này. Truyền thông đối ngoại có thể là một phần quan trọng của chiến lược ngoại giao tổng thể của Việt Nam. Nó có thể giúp thúc đẩy quan hệ tốt hơn với các quốc gia khác, tạo dựng hình ảnh tích cực và thúc đẩy hợp tác đa phương.

Truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam là một chủ đề nhạy cảm và có thể gây ra phản ứng tiêu cực từ một số quốc gia khác. Nó đặt ra những thách thức đối với các cơ quan báo chí truyền thông cũng như đối với các nhà báo, nhất là những người làm báo đối ngoại. Đó là: Nó đòi hỏi sự nhạy bén và tinh thần thận trọng để đảm bảo rằng thông điệp truyền tải không gây hiểu lầm hay xung đột.

4. Những thách thức và cơ hội trong truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt nam hiện nay

Những thách thức cơ bản thể hiện ở các nội dung: **Tranh chấp chủ quyền và tình hình phức tạp:** Vấn đề biển đảo Việt Nam liên quan đến các tranh chấp chủ quyền và quyền lợi lãnh hải với nhiều quốc gia khác luôn là vấn đề thời sự và thường trực trên truyền thông quốc tế. Sự phức tạp và nhạy cảm của tình hình này có thể làm cho việc truyền tải thông điệp và ý thức trở nên khó khăn, đặc biệt khi cần duy trì cân bằng giữa bảo vệ quyền lợi quốc gia và duy trì hòa bình quốc tế. **Khả năng tiếp cận thông tin:** Việc tiếp cận thông tin và truyền tải thông điệp đến các cộng đồng quốc tế có thể bị hạn chế bởi các rào cản về ngôn ngữ, văn hóa, cơ cấu truyền thông và quyền kiểm soát thông tin của các quốc gia khác. Điều này có thể làm cho việc tạo dựng thông điệp một cách hiệu quả trở nên thách thức. **Phản ứng tiêu cực từ**

các quốc gia liên quan: Việc truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam có thể gây phản ứng tiêu cực từ các quốc gia có quan điểm khác nhau về vấn đề này. Các quốc gia có thể có những lập luận và thông điệp trái ngược, và việc đối phó với các phản ứng tiêu cực này có thể đòi hỏi sự linh hoạt và bản lĩnh chính trị cũng như lập trường nhất quán trong việc bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia. **Sự can thiệp và phản ứng từ các bên liên quan:** Việc truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam có thể bị can thiệp và chịu áp lực từ các bên liên quan, bao gồm các quốc gia có liên quan đến tranh chấp và các tổ chức quốc tế. Điều này có thể tạo ra những hạn chế và thách thức trong việc truyền tải thông điệp một cách độc lập. **Sự phức tạp của thông điệp:** Những nội dung truyền thông đối ngoại tuân thủ nguyên tắc và sự thống nhất chỉ đạo vì lợi ích của quốc gia. Việc tạo dựng thông điệp đồng nhất và hiệu quả về tất cả các khía cạnh này có thể là một thách thức đối với các nhà báo, nhà truyền thông, đặc biệt khi cần tập trung vào các thông điệp cụ thể mà không gây nhầm lẫn hay hiểu lầm. Trong một số trường hợp, sự thiếu thông tin toàn diện và trung thực về tình hình biển đảo Việt Nam có thể dẫn đến hiểu lầm và thông tin sai lệch. Các phương tiện truyền thông quốc tế có thể sử dụng thông tin không chính xác hoặc chưa được kiểm chứng, làm mất đi tính minh bạch và uy tín của thông điệp. Truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam đối mặt với nhiều thách thức phức tạp, từ việc truyền tải thông điệp trong bối cảnh phức hợp đến việc đối phó với sự phản ứng tiêu cực và can thiệp từ các bên liên quan. Tuy nhiên, với các chiến lược thích hợp và sự linh hoạt, truyền thông đối ngoại vẫn có thể giúp tạo dựng nhận thức và ý thức tích cực cho Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.

Bên cạnh những thách thức thì cơ hội để sử dụng truyền thông đối ngoại trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo và tạo dựng hình ảnh tích cực về Việt Nam trên môi trường truyền thông quốc tế rất lớn. Các cơ quan báo chí, truyền thông Việt Nam có thể khai thác những cơ hội đó.

Thứ nhất là sử dụng mạng xã hội và truyền thông trực tuyến: Internet và mạng xã hội là những công cụ mạnh mẽ để truyền tải thông điệp và tạo dựng hình ảnh. Việt Nam có thể sử dụng các nền tảng như Facebook, Twitter, YouTube và Instagram để chia sẻ thông tin, hình ảnh và video về biển đảo, giúp tạo dựng nhận thức và ủng hộ từ cộng đồng quốc tế. Thứ hai là tham gia hoặc tổ chức các sự kiện, hội nghị và triển lãm quốc tế về biển đảo có

thể giúp tạo dựng một diện mạo tích cực cho Việt Nam. Đây là cơ hội để trình bày thông tin, trả lời câu hỏi, và tương tác trực tiếp với các chuyên gia, nhà nghiên cứu, và đại diện của các quốc gia khác. Thứ ba là sản xuất và phát hành các tác phẩm nghệ thuật, video tài liệu, sách và các sản phẩm văn hóa khác có thể làm tăng sự quan tâm và sự chú ý từ cộng đồng quốc tế. Những tác phẩm này có thể giúp thể hiện những mặt tích cực và vẻ đẹp của văn hóa và lịch sử Việt Nam liên quan đến biển đảo. Thứ tư là việc hợp tác với các quốc gia khác, tổ chức quốc tế và các diễn đàn đa phương là một cơ hội để trình bày thông tin và tạo dựng môi trường thảo luận. Cộng tác với các đối tác có thể tạo ra một sự hiểu biết chung về tình hình biển đảo và tạo động lực cho các biện pháp bảo vệ chủ quyền. Thứ năm là tăng cường tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo và sự kiện giáo dục về biển đảo là cách tốt để truyền đạt thông tin và nhận thức đến các thế hệ tương lai và những người quan tâm đến vấn đề này. Thứ sáu là sử dụng phương tiện truyền thông quốc tế để trình bày thông tin và tương tác trực tiếp với các phóng viên, nhà báo và nhà sản xuất nội dung. Các phỏng vấn, bài viết và chương trình truyền hình sẽ giúp tạo ra tầm ảnh hưởng lớn đối với khán giả quốc tế. Cuối cùng là tích cực xây dựng mối quan hệ thân thiện và hợp tác với các đối tác quốc tế, bao gồm các tổ chức phi chính phủ và cá nhân có uy tín, có thể tạo dựng hình ảnh tích cực và tạo động lực cho ủng hộ về vấn đề biển đảo.

Ngày càng có nhiều cơ hội để Việt Nam sử dụng truyền thông đối ngoại bảo vệ chủ quyền biển đảo và tạo dựng hình ảnh tích cực về quốc gia trên môi trường truyền thông quốc tế. Bám sát các nội dung và tăng cường kết hợp giữa các chiến lược truyền thông, sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại sẽ giúp tăng cường hiệu quả của truyền thông đối ngoại về biển đảo Việt Nam. □



Hoạt động của bộ đội hải quân và cảnh sát biển trong thực hiện công tác dân vận với ngư dân “vươn khơi, bám biển”

✎ LÊ QUANG CẢNH

Học viện Chính trị Quân sự

Tóm tắt: Ngư dân có vai trò cực kỳ quan trọng trong xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trên biển. Trong những năm qua, cùng với triển khai toàn diện các mặt công tác nghiệp vụ, Bộ Đội Hải Quân Và Cảnh Sát Biển đã chú trọng phát huy chức năng “đội quân công tác”, tích cực, chủ động làm tốt công tác dân vận bằng nhiều hình thức, biện pháp, mô hình mới, luôn sát cánh cùng ngư dân “vươn khơi, bám biển”. Chương trình “Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi, bám biển” và “Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân” là hai trong số nhiều Chương trình công tác dân vận thời kỳ mới, gắn liền với chức năng, nhiệm vụ của Hải quân và Cảnh sát biển.

Từ khóa: “Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi, bám biển”; “Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân”; “công tác dân vận”

Abstract: Fishermen play a very important role in building national defense and people's security at sea. In recent years, along with comprehensive implementation of all aspects of professional